

Ngày 30/09/2025	5,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.5%	10.6%	-43.5%

	Q3/25	
ROE	-202%	+/- YoY ▼ 74.1%

	Q3/25		
DT thuần	7.59	QoQ ▲ 6.04 ▲ 389%	YoY ▼ 44.9 ▼ 85.5%
		tỷ VNĐ	

	9T 2025	
DT thuần	29.6	YoY ▼ 142 ▼ 82.8%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN gộp	0.71	QoQ ▼ 0.19 ▼ 20.9%	YoY ▼ 1.85 ▼ 72.2%
		tỷ VNĐ	

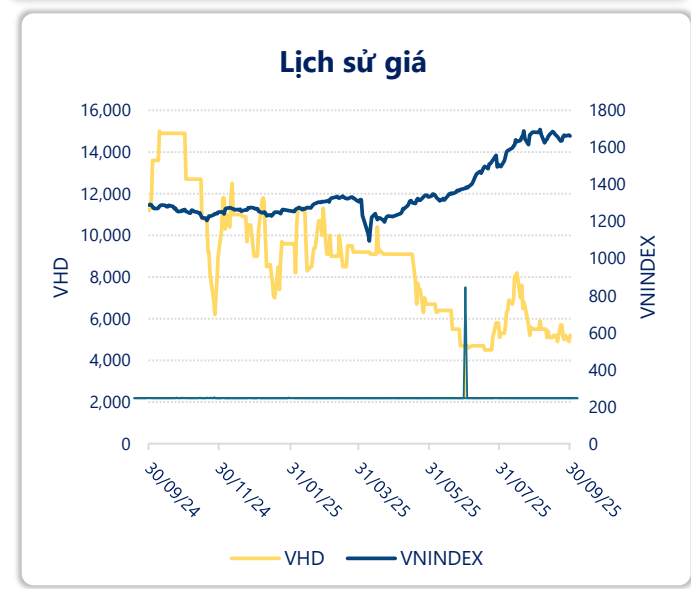
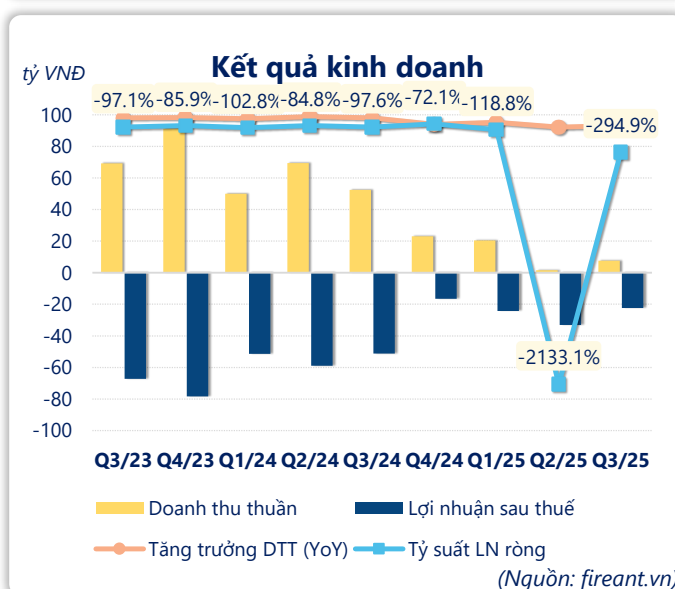
	9T 2025	
LN gộp	3.04	YoY ▼ 5.89 ▼ 65.9%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN thuần	-21.9	QoQ ▲ 10.6 ▲ 32.6%	YoY ▲ 29.4 ▲ 57.3%
		tỷ VNĐ	

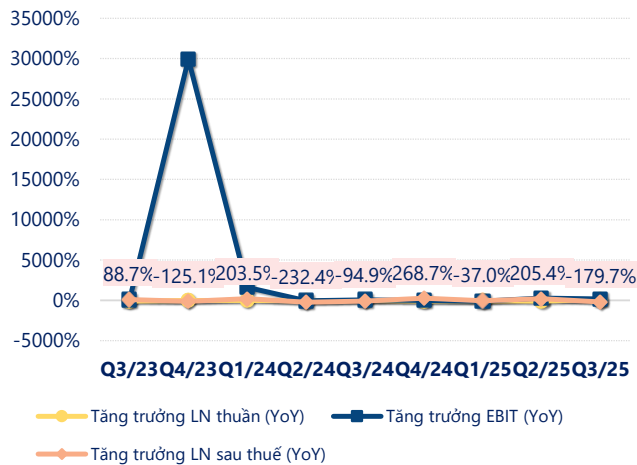
	9T 2025	
LN thuần	-78.4	YoY ▲ 83.6 ▲ 51.6%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN sau thuế	-22.4	QoQ ▲ 10.7 ▲ 32.4%	YoY ▲ 28.8 ▲ 56.3%
		tỷ VNĐ	

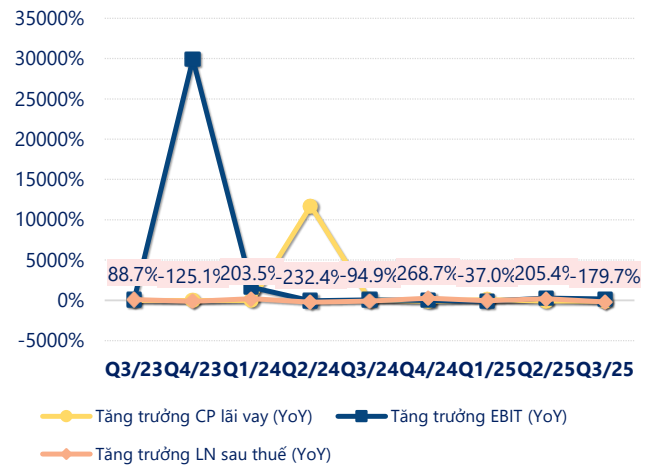
	9T 2025	
LN sau thuế	-79.8	YoY ▲ 82.2 ▲ 50.6%
		tỷ VNĐ



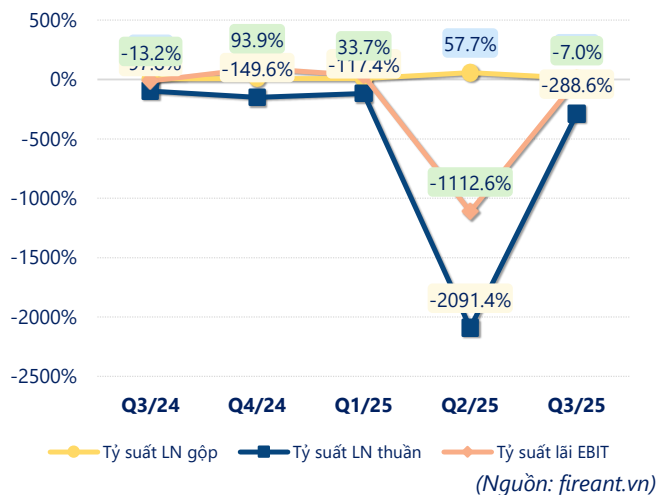
Tăng trưởng lợi nhuận



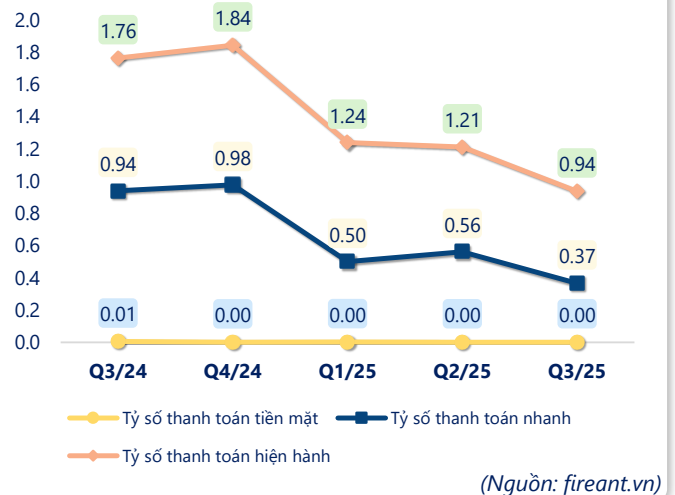
Tăng trưởng chi phí



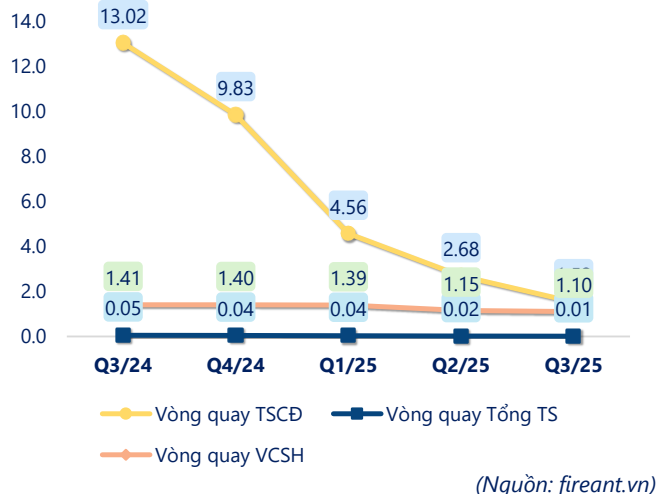
Tỷ suất lợi nhuận



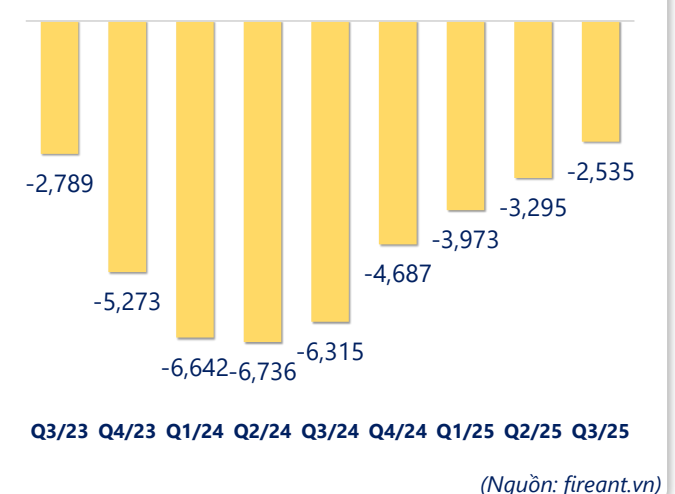
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	7.59	52.5	-85.5%	29.6	172	-82.8%
Giá vốn hàng bán	6.88	49.9	-86.2%	26.5	163	-83.7%
Lợi nhuận gộp	0.71	2.56	-72.2%	3.04	8.93	-65.9%
Doanh thu HĐTC	7.88	11.0	-28.4%	22.8	33.2	-31.3%
Chi phí TC	20.9	54.9	-61.9%	77.3	175	-55.8%
Chi phí lãi vay	21.9	44.6	-50.8%	68.2	153	-55.5%
LN trong công ty LKLD	0	1.34	-100%	0	3.74	-100%
Chi phí bán hàng	0.08	0.07	18.5%	0.25	0.32	-20.8%
Chi phí QLDN	9.50	11.2	-15.2%	26.7	32.3	-17.5%
LN thuần từ HĐKD	-21.9	-51.3	57.3%	-78.4	-162	51.6%
Lợi nhuận khác	-0.57	-0.20	-184%	-0.79	-0.70	-13.0%
LN trước thuế	-22.5	-51.5	56.4%	-79.1	-163	51.3%
Lợi nhuận sau thuế	-22.4	-51.2	56.3%	-79.8	-162	50.6%
LNST của CĐ cty mẹ	-22.4	-51.2	56.3%	-79.8	-162	50.6%

(Nguồn: fireant.vn)

